

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:
Cầu suối Nà Púng, xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐIỀM HE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã Điềm He về việc giao danh mục cầu và bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2026 kinh phí hỗ trợ Đề án phát triển GTNT giai đoạn 2026-2030 đối với công trình cầu GTNT thực hiện năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Báo cáo kết quả thẩm định số 16/BCTĐ- PKT ngày 21/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cầu suối Nà Púng, xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Cầu suối Nà Púng, xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn.

2. Địa điểm xây dựng: xã Điềm He, tỉnh Lạng Sơn.

3. Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Điềm He.

4. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục tình trạng chia cắt giữa các bản làng do khe sâu, vực thẳm và sông suối miền núi. Đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi điều kiện thời tiết. Thay thế cầu tạm thường xuyên bị ngập sâu hoặc bị cuốn trôi khi có lũ quét, lũ ống. Bảo vệ an toàn tính mạng cho người dân trong mùa bão lũ.

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng.

a) Quy mô xây dựng

Đầu tư Cầu suối Nà Púng, xã Diêm He, tỉnh Lạng Sơn đường dẫn thiết kế tham khảo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B (TCVN 10380:2014). Thiết kế hoàn thiện công trình thoát nước và các công trình phụ trợ khác; cầu bản thiết kế tham khảo Thiết kế điển hình cầu bản mô nhẹ 531-11-02.

b) Các yêu cầu kỹ thuật

*** Phần đường dẫn:**

- Tốc độ thiết kế: 15Km/h;
- Độ dốc dọc lớn nhất: 13% (Châm chước độ dốc dọc 20%);
- Bán kính đường cong bằng nhỏ nhất $R_{min} = 15m$ (châm chước những đoạn khó khăn bán kính $R_{min} = 10m$);
- Bán kính đường cong lồi nhỏ nhất 100m;
- Bán kính đường cong lõm nhỏ nhất 100m;
- Bề rộng nền đường $B_{nền} = 4,0m$ (chưa kể rãnh dọc);
- + Mặt đường bê tông xi măng rộng 3.0m. Kết cấu mặt đường gồm 3 lớp từ trên xuống dưới như sau:
 - + Lớp BTXM – M250 đá (2x4)cm dày 18cm;
 - + 01 lớp bạt dứa chống thấm;
 - + Lớp móng CPĐĐ loại II dày 10cm;
 - + Lớp đất nền đầm chặt $K = 0,95$;
- Lề đường đất $B_{lề} = 2x0.5m$;
- Độ dốc ngang mặt đường là 2%, lề đường là 5%;
- Độ dốc mái taluy đào: 1/0,5;
- Độ dốc mái ta luy đắp: 1/1,5;
- Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống thoát nước ngang trên tuyến (tận dụng các vị trí công trình thoát nước ngang còn tốt);
- Khổ cống bằng khổ nền đường;
- Tải trọng trục xe thiết kế: 2500kg;
- Tần suất lũ tính toán: $P=10\%$;
- Tĩnh không (chiều đứng) tối thiểu 3.5m;
- Công trình thoát nước, phòng hộ, an toàn giao thông: Rãnh dọc: Đỉnh rãnh rộng 0,8m, Sâu 0.3m, đáy rãnh rộng 0.3m.

*** Phần cầu bản:**

- Bản mặt cầu bằng BTCT-M300, đá (1x2)cm;
- Bản vượt, mũ mố bằng BTCT-M250, đá (1x2)cm;
- Thân mố bằng BTXM-M200, đá (2x4)cm;

- Móng móng, giằng chống, lòng cầu, tường cánh, gia cố bằng BTXM-M150, đá (2x4)cm.

6. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông cấp IV.

7. Tổng mức đầu tư: 692.597.489 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm chín mươi hai triệu năm trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi chín đồng); Trong đó:

Đơn vị: đồng VN

STT	Nội dung	Giá trị dự toán
A	KINH PHÍ NHÂN DÂN ĐÓNG GÓP	25.097.523
1	Chi phí xây lắp:	25.097.523
B	KINH PHÍ NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ	667.499.966
1	Chi phí xây lắp:	579.335.966
2	Chi phí QLDA:	18.339.000
3	Chi phí TVĐTXD:	65.377.000
4	Chi phí khác:	4.448.000
5	Chi phí dự phòng:	-
	TỔNG CỘNG	692.597.489

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn hỗ trợ Đề án phát triển GTNT tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã Diêm He, kinh phí Nhân dân đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2026.

Điều 2. Chủ đầu tư công trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng: Kinh tế; Văn hóa- Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Kho bạc NNKV VI - Phòng Giao dịch số 9;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lý Thị Dương